

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-PT

Ngày: 23 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến
Ông Nguyễn Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh, bà Huỳnh Kim Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Minh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Minh T, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1999 tại thị xã N, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp S, xã T, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn V và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án (ngày 15/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa chấp hành xong); tiền sự: Không; nhân thân: Ngoài tiền án trên, bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật nào khác; bị bắt tạm giam từ ngày 08 tháng 5 năm 2021, đến ngày 08 tháng 7 năm 2021 cho bảo lãnh tại ngoại đến nay. Có mặt.

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Đặng Văn Th, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1996 tại thị xã N, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Khu vực 7, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Nhựt Tr và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án (ngày 20/01/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 31/7/2020); tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 28/10/2020 bị Ủy ban nhân dân phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 750.000đ về hành vi ném vật khác vào người khác; nhân thân: Ngoài tiền án, tiền sự trên, bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật nào khác; bị bắt tạm giam từ ngày 22 tháng 3 năm 2021 cho tại ngoại, đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 5 - Bộ Công an. Có mặt.

2. Đặng Thanh Th1, sinh ngày 23 tháng 01 năm 2001 tại thị xã N, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Khu vực K, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh L và bà Dương Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 22 tháng 3 năm 2021, đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 5 - Bộ Công an. Có mặt.

3. Nguyễn Văn L, sinh ngày 22 tháng 6 năm 2000 tại thị xã N, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp S, xã T, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 3 năm 2021, đến ngày 26 tháng 8 năm 2021 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. Có mặt.

4. Trần Trung N, sinh ngày 18 tháng 4 năm 1994 tại huyện P, tỉnh Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Khu vực A, phường L, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung H và bà Nguyễn Thị Thanh L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 08 tháng 5 năm 2021, đến ngày 09 tháng 6 năm 2021 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Trần Văn Đ - Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Đ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang, bào chữa cho bị cáo Huỳnh Minh T. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Ngọc T; vắng mặt.
2. Huỳnh Duy K; vắng mặt.
3. Phan Trọng Ph; vắng mặt.
4. Trương Hoàng B; vắng mặt.
5. Nguyễn Ngọc T1; vắng mặt.
6. Lý Chí T2; vắng mặt.
7. Phạm Quốc Đ; có mặt.
8. Châu Nhật Ph1; vắng mặt.
9. Lê Thái H; có mặt.
10. Võ Trọng Tr; có mặt.
11. Huỳnh Văn H1; vắng mặt.
12. Đỗ Nguyên Đ1; vắng mặt.

Ngoài ra, còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị; không có liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29 tháng 10 năm 2020, Huỳnh Minh T và Đặng Văn Th uống bia tại quán Đ (thuộc Khu vực S, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang) cùng với Nguyễn Ngọc T1, Lý Chí T2, Trần Phát T, Nguyễn Duy K và Đào Tấn H, lúc này có nhóm của Phạm Quốc Đ đang nhậu ở bàn bên cạnh. Do T và Th có mâu thuẫn từ trước với Đ nên trong lúc uống bia, Đ và Th nhìn nhau qua lại với thái độ khiêu khích. Khoảng 30 phút sau, nhóm của Đ rời khỏi quán bia, T liền gọi điện thoại rủ Đặng Thanh Th1 ra quán Đ nhậu, đồng thời kêu Th1 mang theo hàng (hung khí) và nói “Vừa đụng chuyện với nhóm của Đ”. Một lát sau Th1 đến quán mang theo 02 cây dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 30cm, rộng khoảng 05cm, đưa cho Th 01 cây, Th1 cất giữ 01 cây. Sau đó cả nhóm thống nhất điều khiển xe mô tô đi tìm nhóm của Đ để đánh nhau, khi đến quán cà phê của ông Lê Ngọc T thì nhìn thấy nhóm bạn của Đ đang ngồi uống cà phê gần bờ kè, Th cầm dao tự chế đi vào và hỏi “Có Đ ở đây không” nhưng không thấy Đ nên Th bỏ đi ra xe được một đoạn thì nói với Th1 và T “Bữa nay không chém tụi nó thì mai mốt tụi nó cũng chém mình”. Nói xong, Th cầm dao tự chế quay lại hướng nhóm bạn của Đ (lúc này nhóm bạn của Đ gồm có: Nguyễn Văn L, Võ Trọng Tr, Lê Thái H, Huỳnh Thái B, Phan Trọng Ph, Châu Nhật Ph1, Trương Hoàng B, Huỳnh Văn H1 và Đỗ Nguyên Đ1), Th cầm dao tự chế, Th1 cầm ghế nhựa của quán nước cùng chạy theo sau Th. Khi nhìn thấy Th, Th1 và T cầm hung khí chạy đến, nhóm bạn của Đ bỏ chạy tán loạn nên

nhóm của Th không gây thương tích cho ai.

Sau đó nhóm của Th đi về, khi về đến gần trường N (thuộc phường L Hiếu, thành phố N), Th1 đưa dao tự chế cho T cầm và điều khiển xe chở T, K điều khiển xe chở Th cùng nhau đi mua thức ăn về nhà bạn của Th để nhậu. Khi đi đến vòng xoay trung tâm N (thuộc Khu vực A, phường N, thành phố N), cả nhóm dừng xe để Th1 nghe điện thoại, lúc này Th nhìn thấy Đ cầm hung khí chạy từ cầu X qua nên cầm dao tự chế chạy ra giữa lộ để đánh nhau với Đ, T cũng cầm dao tự chế và 01 khúc gỗ chạy ra, tiếp theo Châu Nhật Ph chở Võ Trọng Tr đi từ hướng cầu X qua, Tr xông vào đánh nhau với nhóm của T. Cùng lúc, Nguyễn Văn L nghe nói nhóm của Đ đánh nhau với nhóm của T nên lấy 01 cây dao tự chế dài khoảng 01m (được cất giấu gần nhà của Lê Hồng A) chạy bộ qua vòng xoay thì gặp Lê Thái H tại cầu Xẻo Vòng và được H chở qua vòng xoay hỗ trợ Đ rượt chém Th; Trần Trung N đến nhà A chơi hay tin cũng lấy hung khí là dao tự chế chạy đến vòng xoay thì thấy xe của Tr đang đậu giữa đường nên lấy xe của Tr chạy vào cây xăng, cầm dao tự chế tham gia rượt đuổi T. Thời điểm này, Đ và L được H dùng xe mô tô chở rượt đuổi Th nhưng Th chạy thoát nên H chở Đ quay lại cây xăng cùng cả nhóm rượt đuổi T chạy vào phía sau cây xăng gần vòng xoay không còn lối thoát nên T bị Đ, Tr, Ph chém gây thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh T, Đặng Văn Th, Đặng Thanh Th1, Nguyễn Văn L và Trần Trung N phạm tội gây rối trật tự công cộng.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 02 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 12/2020/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xử phạt bị cáo T 24 tháng tù cho hưởng án treo về Tội cố ý gây thương tích, thành hình phạt tù giam. Buộc bị cáo Huỳnh Minh T phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 08/5/2021 đến ngày 08/7/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo Đặng Văn Th 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo Đặng Thanh Th1 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố N, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo Trần Trung N 02 năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Trung N cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần nghĩa vụ của người được hưởng án treo, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021, bị cáo Huỳnh Minh T có đơn kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, cho rằng: Hành vi của T, Th, Th1, T1, T2, Kg và H là chuẩn bị hung khí nhằm gây thương tích cho người khác đã có dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng chưa được cấp sơ thẩm điều tra, làm rõ; hành vi của T, Th1, Th không ảnh hưởng đến trật tự, an toàn nơi công cộng nên không có dấu hiệu cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”. Trong khi đó, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm còn nhiều mâu thuẫn chưa được làm rõ. Những sai sót này cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, hủy bản án sơ thẩm và giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang điều tra, giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Minh T cho rằng hành vi của bị cáo tại quán cà phê của ông Tùng không ảnh hưởng đến trật tự công cộng; hành vi của bị cáo tại cây xăng gần vòng xoay N là bị động, không đủ mạnh để tác động đến trật tự công cộng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, hủy bản án sơ thẩm và giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra, giải quyết lại vụ án theo hướng bị cáo không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Minh T có đơn kháng cáo đúng thời hạn, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm đã có những vi phạm về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, cụ thể:

[2.1] Về thủ tục tố tụng:

Thứ nhất: Hành vi của các bị cáo Huỳnh Minh T, Đặng Văn Th, Đặng Thanh Th1, Nguyễn Văn L, Trần Trung N cùng các đối tượng Phạm Quốc Đ, Châu Nhật Ph, Lê Thái H, Võ Trọng Tr, Đỗ Nguyên Đ1 và Huỳnh Văn H1 có mối liên kết sâu chuỗi sự việc trong cùng một vụ án, việc điều tra cùng lúc không ảnh hưởng đến tiến độ điều tra vụ án (các đối tượng Phạm Quốc Đt, Châu Nhật Ph, Lê Thái H và Võ Trọng Tr đã bị khởi tố tội cố ý gây thương tích và đã kết thúc điều tra trước vụ án này) nên việc tách vụ án là không cần thiết. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tách thành 02 vụ án “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng” để điều tra độc lập là không đảm bảo được việc xác định sự thật khách quan, toàn diện của vụ án, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 170 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Thứ hai: Hồ sơ điều tra ban đầu được phân công cho Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra Nguyễn Việt T (Bút lục số 10), sau đó được thay thế bằng Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra là ông Mai Ngọc H, nhưng không ra Quyết định thay đổi Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra mà tiếp tục ra Quyết định phân công Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra (Bút lục số 11) nên hồ sơ tồn tại 02 Quyết định phân công 02 Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra khác nhau là vi phạm thủ tục tố tụng.

Thứ ba: Diễn biến hành vi của các bị cáo tại hiện trường có camera ghi lại và đã được Cơ quan điều tra trích xuất nhưng không được cấp sơ thẩm đưa vào hồ sơ làm chứng cứ của vụ án để xem xét, đánh giá khi xét xử.

[2.2] Về nội dung vụ án:

Thứ nhất: Lời khai của Đặng Văn Th (Bút lục số 136-137) xác định: Sau khi tính tiền nhậu, Th hỏi “Giờ đi kiếm tụi nó hay sao”, rồi tất cả mọi người đồng ý đi tìm Đ để đánh. Lời khai của Đặng Thanh Th1 (Bút lục số 142-143) xác định: Th và T nói với cả nhóm chạy đi tìm nhóm của Đ để đánh nhau, chúng tôi chạy một vòng trong khu B4 nhưng không gặp nhóm Đ nên chạy dài xuống quán ông T thì phát hiện nhóm Đ; bút lục số 144-145 khai: Khi truy đuổi nhóm Đ, Th và Th1 cầm dao tự chế, T cầm ghế, T1 và T3 cầm dao Thái Lan nhưng không tham gia rượt. Lời khai của Huỳnh Minh T (Bút lục số 156-158) xác định: Cùng Th, Th1, T1, T3, H2, T2 và K đi tìm Đ để đánh nhau..., cả nhóm thống nhất đi cùng Th, Th1 tìm nhóm Đ để đánh. Lời khai của Nguyễn Ngọc T1 (Bút lục số 112-115) xác định: Lát sau, Th1 mang 02 cây dao xuống rồi T1, T, Th1, Th, K, T2 và T3 kéo nhau đi kiếm Đ, đi vòng qua B4 nhưng không gặp nên tiếp tục xuống bờ kè kiếm. Lời khai của Lý Chí T3 tại bút lục số 122-123 thống nhất với lời khai của Nguyễn Ngọc T1 về tình tiết nhóm T chuẩn bị hung khí rồi thống nhất cùng nhau đi tìm kiếm nhóm Đ để đánh. Như vậy, hành vi của Huỳnh Minh T, Đặng Văn Th, Đặng Thanh Th1, Nguyễn Ngọc T1, Lý Chí T3, Trần Phát T2, Nguyễn Duy K và Đào Tấn H2 chuẩn bị vũ khí nhằm tìm kiếm nhóm Đ để đánh nhau và thực tế đã đi tìm kiếm nhóm Đ để nhằm gây thương tích cho người khác đã có dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật hình sự, nhưng chưa được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ.

Thứ hai: Lời khai của Châu Nhật Ph (Bút lục số 118-121) xác định: Trần Trung N điều khiển xe đến cầm hung khí hỗ trợ Ph, Tr, Đ chặn T lại. Lời khai của Nguyễn Văn L (Bút lục số 160-166) xác định: Sau khi bị nhóm T rượt đuổi thì bỏ chạy về nhà A định ngủ, khi đến cầu X thấy Đ cầm hung khí chạy qua vòng xoay nên về nhà A lấy hung khí (dao tự chế) chạy qua vòng xoay hỗ trợ Đ đánh nhóm T. Lời khai Trần Trung N (Bút lục số 168-177) xác định: Khoảng hơn 22 giờ ngày 29 tháng 10 năm 2020 định đến nhà A chơi, khi vừa tới thì thấy Đ, L, Tr và Ph đang cầm hung khí chuẩn bị đi đánh nhau nên N cũng lấy 01 cây dao tự chế chạy theo hỗ trợ, đồng thời cũng rượt đuổi T chạy qua hàng rào cây xăng, nhưng do không leo qua hàng rào được nên chạy vòng qua, khi vòng qua đến nơi thì T đã bị Đ, Tr và Ph chém gây thương tích. Mặt khác, các đối tượng trong nhóm của Đ đều khai tất cả hung khí nhóm Đ sử dụng đều được cất giấu tại nhà của A trước khi lấy sử dụng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn L và Trần Trung N có dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với vai trò đồng phạm giúp sức, cùng tham gia rượt đuổi nhóm của T, tạo điều kiện và động lực tinh thần cho Đ, Tr và Ph chém gây thương tích cho Huỳnh Minh T. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không xem xét mà xét xử L và N về tội “Gây rối trật tự công cộng”, trong khi chưa điều tra làm rõ hành vi của L và N cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” hay “Cố ý gây thương tích”.

Thứ ba: Mục đích ban đầu của các bị cáo Huỳnh Minh T, Đặng Văn Th, Đặng Thanh Th1 và các đối tượng Nguyễn Ngọc T1, Lý Chí T3, Trần Phát T2, Nguyễn Duy K và Đào Tấn H2 là chuẩn bị vũ khí nhằm gây thương tích cho người khác, đồng thời đã thực hiện hành vi tìm kiếm nhóm người của Đ để gây thương tích xảy ra tại quán cà phê của ông T. Nhưng, cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ ý thức chủ quan của các bị cáo Huỳnh Minh T, Đặng Văn Th, Đặng Thanh Th1 là gây thương tích cho người khác hay gây rối trật tự công cộng; chưa điều tra làm rõ khách thể mà các bị cáo này cố ý xâm hại; hành vi đuổi đánh nhau của các bị cáo này tại quán cà phê và tại vòng xoay có được thực hiện công khai nơi đông người không hay chỉ có các bị cáo và các đối tượng trong nhóm của Đ; có gây lộn xộn nơi công cộng và gây cản trở hoạt động bình thường của Cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân hay không.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đặng Văn Th và Phạm Quốc Đ xác định sự việc xảy ra tại vòng xoay chỉ diễn ra trong thời gian khoảng 02 phút kể từ lúc nhóm của bị cáo T đậu xe bên lề lộ phía trước cây xăng; Võ Trọng Tr xác định tại vòng xoay chỉ có Th và Đ đánh nhau trước đó, khi Tr xông tới thì T bên lề lộ rút khúc cây ở lề lộ định chạy xuống lộ nhưng bị Tr chém trúng tay và rượt đuổi vào bên trong cây xăng. Võ Trọng Tr, Lê Thái H, Đặng Văn Th và Đặng Thanh Th1 cùng xác định tại quán cà phê của ông T chỉ có nhóm của bị cáo T và nhóm bạn của Đ mà không có ai khác, đồng thời khi bị Th rượt đuổi bỏ chạy cũng không ảnh hưởng đến người khác.

Hành vi của các bị cáo Đặng Văn Th, Huỳnh Minh T và Đặng Thanh Th1 tại vòng xoay là thụ động, bị nhóm của Đ tấn công trên đường đi mua thức ăn về nhà bạn của Th để nhậu, trong đó chỉ chứng minh được Th chạy xuống lộ để đánh nhau với Đ; đối với bị cáo T, các đối tượng trong nhóm của Đ đều khai nhận T bị nhóm của Đ rượt đuổi và chém gây thương tích mà không chứng minh được T có hành vi đuổi đánh nhóm của Đ; đối với bị cáo Th1 không chứng minh được có tham gia đuổi đánh nhau với nhóm của Đ tại vòng xoay. Đồng thời, diễn biến sự việc T bị nhóm của Đ rượt đuổi từ lề lộ và bị chém xảy ra bên trong cây xăng đã đóng cửa, không có người ra vào, không ảnh hưởng đến việc lưu thông của các phương tiện bên ngoài lộ. Do đó, chưa có đủ cơ sở quy kết các bị cáo Đặng Văn Th, Huỳnh Minh T và Đặng Thanh Th1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Thứ tư: Xét khách thể của tội phạm “Gây rối trật tự công cộng” là trật tự, an toàn công cộng, nên nếu hành vi của các bị cáo cấu thành tội phạm thì thiệt hại thực tế mà các bị cáo gây ra là ảnh hưởng đến trật tự, an toàn công cộng, không phải là thiệt hại về vật chất hay sức khỏe, tính mạng. Do đó, cấp sơ cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 là không đúng quy định của pháp luật.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Với những vi phạm và thiếu sót của cấp sơ thẩm nêu trên, cấp phúc thẩm không thể khắc phục. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa; hủy bản án sơ thẩm và giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang điều tra, giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

[4] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị cấp phúc thẩm hủy bản án để điều tra, giải quyết lại nên chưa ai phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, các điểm b, c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để điều tra, giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chưa ai phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS TP Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng